



Ảnh sáng

FREEDOM S1PS MID TLS

FYTS1PSMT

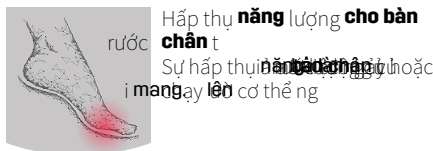
Giày an toàn sáng t
i phần mũi giày an toàn
độ n gt
đóng bản g m
ngay cả khi đeo găng tay
không giày kín h
đóng bản g m
t tay c nhanh, dễ dàng
hoàn hảo trong v
t mũi

Những vật liệu cao cấp l
lót bên trong i 3D
trong Đ ếp SJ
iữa để g
ngoài Đ
u Đứng đầ
i Loại
Phạm vi kích thước

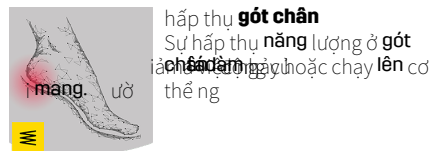
Những vật liệu cao cấp l	Đ
lót bên trong i 3D	lướ
trong Đ ếp SJ	để x
iữa để g	Không dệt
ngoài Đ	ETPU/CAO SU
u Đứng đầ	Nanocarbon
i Loại	S1PS / SR, SC, chống tĩnh điện, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-50 / UK 3.0-14.0 / US 3.0-15.0 JPN 21.5-33.0 / KOR 230-330
g lượng thép	0.590 kg
ấn hấu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



Phần trên thoáng khí
Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt
độ của đôi giày lâu hơn.



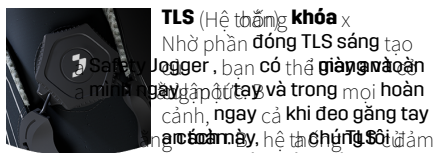
Hấp thụ năng lượng cho bàn
chân t
Sức hấp thụ năng lượng cho bàn
chân t
i mang giày lên cơ thể ng



hấp thụ gót chân
Sức hấp thụ năng lượng ở gót
chân để giảm chấn hoặc chạy
lên cơ thể ng



Kim l
Giày an toàn không có giày an
toàn thông thường. Chúng cũng
cho các chuyển động thông thường.



TLS (Hệ thống khóa x
Nhờ phần đóng TLS sáng tạo
Safety Jogger, bạn có thể giảm va c
a mình ngay lập tức và trong mọi ho
cảnh, ngay cả khi đeo găng tay
an toàn, hệ thống TLS đảm
bảo độ chính xác phù hợp nhanh
chóng, an toàn và dễ dàng. Một
trong đó cung cấp và thúc đẩy
hiệu s

ất u



BLK

SAFETY
JOGGER
WORKS

HEAD-TO-TOE
PROTECTION



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n:
Biên tập, lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp giày, Lạm s

Môi trường:
rủi ro môi trường, Bề mặt cứng

Các hướng dẫn bảo trì:
giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách sử dụng các sản phẩm chăm sóc giày phù hợp.

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	Đã thử nghiệm	Đã thử nghiệm	Đã thử nghiệm
EN ISO 20345				
Nhấn mạnh vào độ bền				
Top: khả năng chống nước	lòng	mg/cm/g	32.71	? 0.8
Top: độ bền	lòng	mg/cm2	262	? 15
Điểm bên trong				
Điểm bên trong: độ bền	lòng	mg/cm/g	37.07	? 2
Điểm bên trong: độ bền	lòng	mg/cm2	297	? 20
Điểm bên ngoài				
Điểm bên ngoài: độ bền	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800	
Điểm bên ngoài: độ bền				
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	114	? 150	
Điểm bên ngoài: độ bền	ma sát	0.47	? 0.31	
Điểm bên ngoài: độ bền	ma sát	0.45	? 0.36	
Điểm bên ngoài: độ bền	ma sát	0.35	? 0.19	
Điểm bên ngoài: độ bền	ma sát	0.32	? 0.22	
Điểm bên ngoài: độ bền	megaohm	42.6	0.1 - 1000	
Điểm bên ngoài: độ bền	megaohm	20	0.1 - 100	
Điểm bên ngoài: độ bền	J	33	? 20	
Điểm bên ngoài: độ bền				
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	N/A	N/A	
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	N/A	N/A	
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	16.5	? 14	
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	23.0	? 14	

Kích thước thép:

Chú ý: Sản phẩm này đã được chứng nhận bởi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản.



HEAD-TO-TOE PROTECTION



Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com